

Số: 485/PGD&ĐT  
V/v thực hiện nhiệm vụ giáo  
dục trung học cơ sở năm  
học 2020-2021

Bắc Yên, ngày 29 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Các trường cấp THCS trong toàn huyện.

Căn cứ Công văn số 1628/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/9/2020 của Sở GD&ĐT Vv hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020-2021; Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2020-2021 như sau:

### **A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học.
2. Tổ chức các hoạt động giáo dục, dạy học linh hoạt, phù hợp với điều kiện phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình kế hoạch năm học và an toàn trong trường học.
3. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường học “An toàn – thân thiện – bình đẳng”. Tăng cường giáo dục thể chất; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.
4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình GDPT mới (*Chương trình GDPT 2018*), ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với lớp 6 từ năm học 2021-2022.
5. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị cơ sở giáo dục, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

### **B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**I. Phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

#### **1. Phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

1.1. Tiếp tục tham mưu cho UBND các cấp tổ chức thực hiện việc quy hoạch, sắp xếp các cơ sở giáo dục trung học trên địa bàn theo chỉ đạo của UBND tỉnh, đảm bảo các nguyên tắc được nêu tại Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ GD&ĐT. Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018.

Đối với khu vực thị trấn từng bước điều chỉnh quy mô trường, lớp đảm bảo số lớp, sĩ số học sinh/lớp đúng quy định của Điều lệ trường trung học. Khuyến khích phát triển các trường tư thục và mô hình trường chất lượng cao, lớp chất lượng cao ở những nơi có điều kiện.

1.2. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch; mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu, trong đó dành ưu tiên cho các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông (kiểm tra đầu năm, giữa kỳ, cuối năm hoặc kiểm tra đột xuất). Các trường quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; chỉ đạo các trường yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

Đối với các trường phổ thông dân tộc bán trú cần ưu tiên tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù;

1.3. Phát động phong trào xây dựng trường học xanh- sạch- đẹp và an toàn. Huy động tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia phong trào với những việc làm cụ thể, thiết thực: vệ sinh trường lớp, trồng cây tạo cảnh quan, nâng cao ý thức giữ gìn tài sản chung... Tiến tới xây dựng môi trường nhà trường thành trung tâm văn hóa của địa phương, tham gia các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

1.4. Chủ động, tích cực xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục đầu tư nguồn lực, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia. Các đơn vị cần nghiên cứu kỹ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 27/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường có nhiều cấp học; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông để báo cáo xin đầu tư xây dựng đủ theo quy định.

Các trường THCS đăng ký công nhận đạt chuẩn quốc gia khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình các cấp có thẩm quyền kiểm tra công nhận theo quy định tại Thông tư 18/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT.

Đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia cần chú trọng duy trì kết quả, thường xuyên tu bổ, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất, khai thác hiệu quả thiết bị dạy học, tiếp tục có giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Đối với các trường chưa đăng ký công nhận đạt chuẩn quốc gia phải tự đánh giá các tiêu chí tiêu chuẩn theo Thông tư 18/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT để tự xác định trường đã đạt được những tiêu chí, tiêu chuẩn nào và chưa đạt được những tiêu chí, tiêu chuẩn nào để từ đó xây dựng lộ trình đạt chuẩn, báo cáo cấp có thẩm quyền.

## **2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

2.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2.2. Tiếp tục kiện toàn cán bộ quản lý, giáo viên theo dõi phổ cập giáo dục; đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS, sử dụng tốt Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

2.3. Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; xây dựng kế hoạch cụ thể về thời gian đạt chuẩn và các mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định.

## **II. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh**

Tiếp tục bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trong điều kiện dịch Covid-19 vẫn có diễn biến phức tạp thông qua việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ sở giáo dục.

### **1. Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục**

1.1. Tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 1318/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh từ năm học 2017-2018, được cụ thể hóa tại Công văn số 477/PGD&ĐT ngày 25/9/2020 của Phòng GD&ĐT V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh từ năm học 2020 - 2021, bảo đảm yêu cầu thực hiện một chương trình giáo dục thống nhất cả nước và được tổ chức thực hiện linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và cơ sở giáo dục.

Kế hoạch giáo dục nhà trường được xây dựng theo khung thời gian ít nhất 35 tuần thực học (học kỳ I: ít nhất 18 tuần, học kỳ II: ít nhất 17 tuần), bắt đầu năm học từ ngày 5/9/2020, kết thúc học kỳ 1 trước ngày 16/01/2021, kết thúc năm học trước ngày 31/5/2021. Việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

cần linh hoạt, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh và các tình huống bất thường khác.

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

1.2. Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2005 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông, Công văn số 1318/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện việc điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Công văn số 1524/SGDĐT-GDTrHGDTX ngày 08/9/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT để xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học và các hoạt động giáo dục. Trong đó lưu ý: đảm bảo thời lượng quy định của từng môn học; sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh và các tình huống bất thường khác. Thời lượng dôi dư sau khi điều chỉnh nội dung dạy học không được phép cắt bớt mà sử dụng để dạy học các bài/chủ đề/nội dung dài và khó, ôn tập, thực hành, trải nghiệm...

1.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường. Thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học một số môn học phù hợp.

1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Các trường duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài

thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao, chọn và thành lập đội tuyển tham gia Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Sơn La lần thứ XII năm 2021 (*do dịch bệnh Covid-19 không tổ chức được trong năm 2020*).

1.5. Tiếp tục tổ chức triển khai giảng dạy lồng ghép giáo dục Quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, THCS theo Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT; tổ chức dạy học giáo dục Quốc phòng và an ninh cấp THPT theo Thông tư số 02/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GDĐT. Rà soát, mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu để triển khai thực hiện dạy học lồng ghép nội dung giáo dục Quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, THCS đáp ứng lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới từ năm học 2020-2021 (*Sở GD&ĐT sẽ có công văn hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục QPAN cụ thể riêng*).

1.6. Tổ chức dạy học ngoại ngữ: Các đơn vị thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ theo yêu cầu tại Kế hoạch số 56/KH-SGDĐT ngày 09/4/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai nhiệm vụ Đề án Ngoại ngữ Quốc gia năm 2020.

1.7. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp; thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh trong giáo dục trung học.

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1299/UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 522; Kế hoạch số 62/KH-SGDĐT ngày 04/6/2019 về việc triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Những nơi có điều kiện, nhà trường liên kết với các nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại sản xuất sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thủ công nghiệp, Ban quản lý khu du lịch, cơ sở giáo dục nghề nghiệp... để phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giúp học sinh tiếp cận tìm hiểu nghề nghiệp.

b) Về công tác phân luồng

Các trường có cấp THCS tiến hành khảo sát nhu cầu, nguyện vọng học tập sau khi tốt nghiệp THCS đối với học sinh lớp 9. Trên cơ sở kết quả khảo sát, tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp để giúp học sinh nắm rõ điều kiện, năng lực của bản thân, đòi hỏi của thị trường lao động từ đó có lựa chọn phù hợp; làm tốt công tác tuyên truyền để thay đổi nhận thức của phụ huynh và học sinh. Đảm bảo mục tiêu phân luồng sau THCS trên địa bàn tỉnh Sơn La: từ 65 đến 70% tiếp tục theo học THPT, từ 30 đến 35% học chương trình GDTX cấp THPT kết hợp học trung cấp nghề và học nghề tại các cơ sở giáo dục nghề

nghiệp trên địa bàn tỉnh cũng như toàn quốc; hạn chế tối đa việc học sinh sau khi tốt nghiệp THCS tham gia thị trường lao động, bỏ học khi đang học THPT.

Lưu trữ đầy đủ thông tin về công tác phân luồng để thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

## **2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh**

### **2.1. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh**

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và yêu cầu về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 1318/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh từ năm học 2017-2018, được cụ thể hóa tại Công văn số 477/PGD&ĐT ngày 25/9/2020 của Phòng GD&ĐT V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh từ năm học 2020 - 2021.

Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. *Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, gồm: Mở đầu (tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập) xác định vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập gắn với kiến thức mới của bài học; Hình thành kiến thức mới (hoạt động với sách giáo khoa, thiết bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật); Luyện tập (câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm) để phát triển các kỹ năng gắn với kiến thức mới vừa học; Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn. Mỗi hoạt động cần thể hiện rõ các nội dung: mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện (sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu phù hợp theo nội dung hoạt động với câu hỏi/lệnh rõ về mục đích, cách thức thực hiện (đọc, nhìn, nghe, nói, làm) và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành) và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng.*

Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học để giáo viên phát huy tính sáng tạo, trở nên linh hoạt hơn; học sinh được nghe-nhìn-xem, được tương tác và kết nối; bài học sinh động hơn; không gian lớp học mở rộng, thời gian học linh động;...từ đó góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

Để nâng cao hiệu quả, chất lượng đổi mới, cán bộ quản lý nhà trường phải đi đầu, làm gương, làm mẫu trong thực hiện đổi mới; ghi nhận và biểu dương kịp thời những điển hình đổi mới của nhà trường.

## 2.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học

### a) Các hoạt động trải nghiệm và trải nghiệm sáng tạo

Đối với các hoạt động giáo dục như: giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục hướng nghiệp, an toàn giao thông...; các hoạt động sinh hoạt tập thể: cần chuyển hướng sang hình thức trải nghiệm để học sinh có cơ hội được nêu ý tưởng, tham gia xây dựng kế hoạch, tham gia vào các nội dung... Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới.

Đẩy mạnh việc tổ chức dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm. Theo đó, giáo viên là người đưa ra tình huống học tập, giao nhiệm vụ; học sinh là người chủ động thực hiện nhiệm vụ từ đó hình thành kiến thức và kỹ năng. Mỗi môn học cần đảm bảo tối thiểu 4% thời lượng tiết học tổ chức theo hình thức trải nghiệm sáng tạo.

### b) Tiếp cận và triển khai giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục trung học

Các nhà trường nghiên cứu, triển khai giáo dục STEM tại đơn vị theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học. Việc triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không gây hình thức, quá tải đối với giáo viên và học sinh. Không giao chỉ tiêu, không lấy thành tích triển khai giáo dục STEM làm tiêu chí để xét thi đua đối với các cơ sở giáo dục.

Từ năm học 2020-2021 triển khai thí điểm giáo dục STEM tại một số đơn vị trường học. Khuyến khích các trường chủ động kết nối, giao lưu, học hỏi các đơn vị đã triển khai thành công mô hình giáo dục STEM để được hỗ trợ.

### c) Dạy học qua internet, trên truyền hình

Tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình đối với giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT.

Chủ động tập huấn, bồi dưỡng cho CBQL và giáo viên cách thức khai thác sử dụng các ứng dụng, phần mềm để dạy học qua internet.

Các trường học phổ biến lịch phát sóng dạy học trên truyền hình theo chương trình các môn học, hoạt động giáo dục đến học sinh, hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường. Tăng cường kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường.

## **3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh**

3.1. Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT theo quy định của Bộ GDĐT tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011;

Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020. Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành.

3.2. Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

3.3. Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

Mức độ yêu cầu của các câu hỏi trong đề kiểm tra như sau: Nhận biết (Các câu hỏi yêu cầu học sinh nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kỹ năng đã học theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục); Thông hiểu (Các câu hỏi yêu cầu học sinh giải thích, so sánh, áp dụng trực tiếp kiến thức, kỹ năng đã học theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục); Vận dụng (Các câu hỏi yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề đặt ra trong các tình huống gắn với nội dung các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục); Vận dụng cao (Các câu hỏi yêu cầu học sinh vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề đặt ra trong các tình huống mới, phù hợp với mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục).

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

3.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.



#### **4. Triển khai các giải pháp cụ thể, mang tính đột phá để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn.**

Tiếp tục triển khai chủ trương của ngành: *“Quyết tâm, tập trung cao, kiên trì để thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục một cách thực chất và bền vững với lộ trình phù hợp với điều kiện thực tiễn hiện nay của Ngành giáo dục - đào tạo tỉnh Sơn La”*.

##### **4.1. Đối với giáo dục đại trà**

a) Thực hiện nghiêm túc việc khảo sát chất lượng đầu cấp, đầu năm để phân loại đối tượng học sinh. Trên cơ sở kết quả phân loại, có đánh giá tổng quan về chất lượng của từng khối lớp từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp. Đối với đối tượng học sinh yếu kém, xây dựng kế hoạch dạy bù đáp kiến thức. Nội dung dạy bù đáp phải trên cơ sở những mặt yếu, kém của học sinh. Trong quá trình thực hiện dạy bù đáp, định kỳ kiểm tra, đánh giá sự tiến bộ của học sinh. Đảm bảo sau quá trình bù đắp, học sinh có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để tiếp thu chương trình học tại khối/lớp đang theo học.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả phong trào thi đua dạy tốt, học tốt.

Các trường THCS tổ chức phân tích kết quả Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2020-2021, kết quả khảo sát chất lượng đầu năm lớp 10 được các trường THPT trên địa bàn gửi về để nắm được kết quả dạy và học của từng trường THCS trực thuộc; xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học thực chất; chuẩn bị mọi điều kiện cho học sinh để đáp ứng Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT từ năm học 2021-2022.

##### **4.2. Đối với giáo dục mũi nhọn**

a) Tập trung nâng cao chất lượng đội tuyển học sinh giỏi các cấp.

Phát hiện, tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi các khối lớp ngay từ đầu năm học, tổ chức bồi dưỡng, dự thi các cấp. Tích cực bồi dưỡng HSG các cấp để gây dựng phong trào học tập trong các nhà trường.

Xác định rõ chỉ tiêu phấn đấu để đề ra các giải pháp tổ chức ôn luyện hiệu quả. Việc ôn luyện cần được tổ chức thường xuyên, ngay từ đầu cấp học, rải đều trong năm học, không dồn vào một thời điểm trong năm học ảnh hưởng đến việc học các môn học khác của học sinh. Chú trọng việc nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu của học sinh; giáo viên là người định hướng, tư vấn, giúp đỡ.

Duy trì phong trào học sinh nghiên cứu khoa học trong các trường trung học. Ngay từ đầu năm, chuẩn bị tốt cho cuộc thi ý tưởng khoa học cấp trường, phân công người hỗ trợ, hướng dẫn cho học sinh có ý tưởng khả thi. Chủ động tìm kiếm tổ chức, cá nhân có thể hỗ trợ về mặt chuyên môn, tài chính để học sinh thực hiện ý tưởng khoa học, tạo ra sản phẩm khoa học tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật các cấp.

**5. Chủ động chuẩn bị phương án tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục trong điều kiện phải nghỉ học để phòng chống dịch bệnh và các tình huống khác.**

Để hoàn thành kế hoạch giáo dục năm học trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, từ đầu năm học, các nhà trường tổ chức khảo sát các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, năng lực của giáo viên và điều kiện học tập của học sinh để lựa chọn tối thiểu một trong những hình thức dạy học sau:

(1) Giao tài liệu học tập cho học sinh tự học (dự kiến đội ngũ giáo viên cốt cán của tỉnh sẽ xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn học tập và gửi cho các trường). Định kỳ 1 tuần 1 lần gửi sản phẩm học tập, thắc mắc cần giải đáp... về trường, hoặc gửi cho giáo viên để được hướng dẫn và giải đáp. Thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh thông qua sản phẩm học tập học sinh nộp lại.

(2) Dạy học qua truyền hình: các trường theo dõi lịch phát sóng của Đài PT-TH Sơn La, thông báo lịch phát sóng các môn học, bài học theo tuần cho phụ huynh và học sinh. Bao gồm: những nhiệm vụ học sinh phải chuẩn bị trước khi học và những bài tập cần thực hiện sau khi học. Có hình thức phù hợp để kiểm tra, đánh giá việc học tập của học sinh theo từng tuần.

(3) Dạy học qua internet: Có thể tổ chức học theo hình thức online trực tuyến- có tương tác trực tiếp giữa người dạy và người học) hoặc offline (học gián tiếp qua video bài dạy, các bài học e-learning, các phần mềm kiểm tra đánh giá...) thông qua các phần mềm, ứng dụng dạy học phổ biến hiện nay.

Yêu cầu:

- Mỗi học sinh bắt buộc phải lựa chọn ít nhất một hình thức học tập nêu trên để “dừng đến trường nhưng không ngừng học”.

- Với mỗi hình thức học tập, nhà trường cần xây dựng thời khóa biểu, phân công giáo viên dạy như dạy học bình thường và lưu lại minh chứng (thời khóa biểu theo tuần, giáo án, sản phẩm học tập...) về việc thực hiện hoạt động dạy-học của giáo viên và học sinh. Đây là căn cứ để tính toán chế độ cho giáo viên, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Khi đi học trở lại, các trường sẽ tổ chức khảo sát, đánh giá chất lượng học tập của học sinh trong thời gian nghỉ dịch. Đối với những nội dung học sinh đã nắm vững, không nhất thiết phải dạy lại lý thuyết mà thay bằng tiết luyện tập, củng cố. Đối với những kiến thức học sinh chưa nắm vững, phải tổ chức dạy lại.

- Khuyến khích các trường có những cách làm linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với địa bàn và điều kiện của học sinh trong quá trình thực hiện việc dạy học thông qua các hình thức nêu trên.

### **III. Tích cực chuẩn bị triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đối với giáo dục trung học**

Tiếp tục thực hiện Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 về việc hướng dẫn triển khai Chương trình GDPT 2018, trong đó chú ý:

#### **1. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa**

Tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 6, lớp 7 và lớp 10 theo quy trình được quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục

phổ thông.

Tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa theo hướng dẫn của Sở GDĐT; phối hợp với các NXB có sách giáo khoa được lựa chọn tập huấn cho giáo viên; tìm kiếm, huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc diện chính sách, học sinh vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới.

## **2. Chuẩn bị đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý**

### **2.1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục trung học**

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trung học theo tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng GDĐT; chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng theo Thông tư số 10/2019/TT-BGDĐT ngày 09/8/2019; Thông tư số 13/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019; Thông tư số 2020/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018; Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018. Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên cấp THCS và THPT theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung.

Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

2.2. Tổ chức tốt việc tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán và đại trà các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2020 theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2019 của Bộ GDĐT; Kế hoạch số 63/KH-SGDĐT ngày 28/04/2020 của Sở GDĐT. Thực hiện nghiêm túc việc triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở GDPT và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường. Các nhà trường phải gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Tổ chức rà soát, đánh giá, phân loại giáo viên, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp từng trường, từng giáo viên tạo chuyển biến về kiến thức chuyên môn, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.

Đổi mới hình thức tập huấn, bồi dưỡng: Căn cứ nội dung, mục tiêu đợt bồi dưỡng, lựa chọn hình thức bồi dưỡng phù hợp, hiệu quả (bồi dưỡng tập trung; tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn tại trường, theo cụm trường, cấp huyện dựa trên nghiên cứu bài học; bồi dưỡng trực tuyến...); tăng cường ứng dụng CNTT để tổ chức bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng.

2.3. Chọn cử giáo viên tham gia tập huấn về sách giáo khoa mới theo kế hoạch của Sở GDĐT, bảo đảm 100% giáo viên dạy học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 đều được tập huấn.

#### **IV. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học**

##### **1. Đổi mới công tác quản lý nhà trường**

a) Các trường được giao quyền chủ động trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của mỗi trường được xây dựng từ tổ chuyên môn, báo cáo Phòng GDĐT theo quy định tại Công văn số 477/PGD&ĐT ngày 25/9/2020 của Phòng GD&ĐT.

Thực hiện củng cố, tăng cường, chấn chỉnh kỷ cương nền nếp trường học, trọng tâm: nền nếp chuyên môn; quản lý và thực hiện chế độ trong các trường PTDTBT; quản lý dạy thêm, học thêm; quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, các khoản tài trợ đúng quy định, hiệu quả.

Quan tâm đến đổi mới công tác chủ nhiệm, động viên, khích lệ kịp thời những giáo viên đổi mới, sáng tạo trong công tác chủ nhiệm; chỉ đạo đổi mới giờ sinh hoạt lớp với nội dung, hình thức đa dạng phù hợp với tâm lý lứa tuổi để học sinh được chia sẻ tâm tư, tình cảm, tự đánh giá. Hạn chế việc phê bình, tăng cường khích lệ, động viên học sinh.

Khuyến khích các nhà trường tìm hiểu, nghiên cứu mô hình “Trường học hạnh phúc”, từng bước áp dụng những thành tố phù hợp của mô hình này vào điều kiện thực tế của đơn vị nhằm tạo nên môi trường giáo dục - môi trường sư phạm hiện đại, thân thiện, nhân văn.

Hiệu trưởng các trường học phải đổi mới cách đánh giá xếp loại giáo viên một cách thực chất để từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

b) Nâng cao vai trò, năng lực tham mưu, chỉ đạo, quản lý của Hiệu trưởng

Phương châm: Hiệu trưởng quản lý toàn diện nhà trường. Hiệu trưởng chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học đảm bảo chất lượng, xây dựng các qui định chuyên môn trong nhà trường.

Chủ động, tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương; thực hiện tốt công tác tuyên vận, thông tin truyền thông; chú trọng xây dựng môi trường giáo dục, môi trường sư phạm; tiếp xúc, đối thoại với nhân dân, kịp thời nắm bắt và giải quyết những vấn đề bức xúc, tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và nhân dân đối với các hoạt động giáo dục.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về đánh giá, kết quả chất lượng giáo dục của đơn vị; chất lượng học sinh; giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm kết quả học tập của học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý: Sử dụng phần mềm trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên (kiểm duyệt giáo án, kế hoạch dạy học...), quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học,...

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo hoặc tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi (*từ cấp trường trở lên*) theo chuyên môn giảng dạy; tiếp tục tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học riêng cho cán bộ quản lý.

## **2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.**

Duy trì và nâng cao hiệu quả việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung vào các chủ điểm: xây dựng bài học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh; dạy học theo chủ đề; xây dựng câu hỏi, đề kiểm tra theo hướng đổi mới; nghiên cứu chương trình Giáo dục phổ thông 2018... Cán bộ quản lý tham gia sinh hoạt chuyên môn cùng tổ/nhóm chuyên môn.

Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

Tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn cấp huyện (*có kế hoạch cụ thể sau*).

Từ năm học 2020 – 2021 tăng cường hơn nữa vai trò của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên toàn tỉnh theo Quyết định số 1576/QĐ-SGDĐT ngày 28/10/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý đội ngũ CBQL cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán.

**3. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường** Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Việc xây dựng, quản lý hồ sơ sổ sách trong nhà trường thực hiện theo Điều lệ trường trung học ban hành kèm theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020.

Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục. **Từ năm học 2020-2021, 100% trường phổ thông có cấp THCS (*kể cả hệ GDTX*) sử dụng sổ điện tử theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.**

Thực hiện nghiêm túc việc nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

**4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường.** Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra; chú trọng chỉ đạo công tác kiểm tra nội bộ trường học; chủ động, tích cực nắm tình hình cơ sở thông qua nhiều hình thức khác nhau (kiểm tra, kiểm tra đột xuất, sinh hoạt chuyên môn, dự giờ,...), kịp thời điều chỉnh sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá trong việc nâng cao chất lượng giáo

dục.

5. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

## **V. Tổ chức các cuộc thi, tập huấn và các hoạt động trong năm học 2020 – 2021**

1. Tập huấn, hội thảo chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn cụm

2. Tập huấn, bồi dưỡng giáo viên cấp THCS.

3. Tập huấn cho CBQL về Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường; tập huấn về Quản lý và sử dụng sổ điện tử trong nhà trường; tập huấn về Giáo dục STEM (*gồm các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học*); tập huấn cho tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn về xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn; riêng nội dung bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá cho giáo viên sẽ lồng ghép với chương trình ETEP năm 2020.

4. Tập huấn sử dụng phần mềm hỗ trợ dạy học qua internet (*trước đây mới chỉ đạo các trường dạy học qua internet nhưng chưa tập huấn cho họ cách làm, do đó các trường lúng túng, sợ khó và không làm được*). Nếu dịch bệnh lại bùng phát khả năng sẽ phải áp dụng hình thức dạy học này nên rất cần tập huấn

5. Thi khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia.

6. Hội khoẻ phù đồng cấp tỉnh lần thứ X, cấp quốc gia năm 2021 (*chuyển từ năm 2020*).

7. Cuộc thi “*Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp*”: Đã ban hành công văn 1242/SGDĐT-GDTrHGDTX ngày 20/7/2020. Thời gian tổ chức cuộc thi vào tháng 9. Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh nên không tổ chức như dự kiến, chỉ tập hợp và lựa chọn dự án dự thi cuộc thi cấp Quốc gia.

8. Hội thi giáo viên làm Tổng phụ trách Đội giỏi

9. Các tập huấn do chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo

## **VI. Công tác thi đua, khen thưởng**

1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục trung học, cán bộ quản lý và giáo viên trung học theo quy định tại Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.

2. Cụ thể hoá các tiêu chí thi đua tại Công văn số 5350/BGDĐT-TĐKT ngày 25/11/2019 của Bộ GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học 2020-2021 đối với giáo dục trung học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

3. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo

dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ hướng dẫn trên đây, các trường cấp THCS chủ động, linh hoạt trong tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với điều kiện nhà trường, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Phòng GD&ĐT (qua phòng bộ phận chuyên môn THCS) để kịp thời giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Thị Dung**